

Bản án số: 15/2024/HS- ST

Ngày: 05 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tân.

2. Bà Hà Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Hội trường UBND phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2024; đối với bị cáo:

Vương Minh K, sinh ngày 16/6/2005 tại Hải Dương; ĐKKHKT: Khu K, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn C và bà Đỗ Thị L; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương). Có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2023, thông qua mạng xã hội facebook Vương Minh K có gặp và quen một người tên Quân A ở Quảng Ninh (*chưa xác định được họ, tuổi, địa chỉ cụ thể*). Quân A rủ K làm pháo nỏ để bán kiếm lời. K đồng ý. Chiều ngày 25/12/2023, K và Quân A đến nhà bà Nguyễn Thị P hỏi thuê được phòng trọ làm địa điểm sản xuất pháo. Sau đó, K điều khiển xe mô tô của Quân A (*không nhớ biển số xe, loại xe*) chở Quân A đến cửa hàng bán sắt vụn tại xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương (*không xác định được địa chỉ cụ thể*) mua khoảng 10 kg giấy vụn để làm nguyên liệu sản xuất pháo rồi mang về phòng trọ cất giấu. Còn Quân A

mua 01 chiếc kéo, 02 chiếc đũa tre, 01 thanh sắt, 01 thìa nhựa làm công cụ sản xuất pháo. Sáng ngày 26/12/2023, Quân A tiếp tục mang đến phòng trọ các nguyên liệu gồm: Thuốc pháo, dây ngòi, giấy đỏ, keo 502. Từ khoảng 9 giờ cùng ngày, K và Quân A bắt đầu sản xuất pháo nỏ bằng cách K có nhiệm vụ ngòi bóc các ghim sắt ở các quyển vở ra rồi dùng kéo cắt đôi các quyển vở theo chiều ngang để được các khổ giấy có chiều cao khoảng 10cm, Quân A sử dụng các mảnh giấy đỏ để cuốn phần thân pháo bằng cách cuốn tròn quanh 01 thanh sắt để được 01 khối giấy hình trụ tròn có lỗ rỗng ở giữa, quá trình cuốn Quân A sử dụng keo 502 để nhò vào giấy cho giấy được dính chắc vào nhau rồi dùng đũa để nhò giấy bịt kín 01 đầu lỗ rỗng lại khi bị đến giữa chiều cao thân pháo thì K dùng thìa nhựa xúc thuốc pháo đổ vào giữa thân pháo, mỗi quả pháo sẽ cho 01 - 1,5 thìa thuốc pháo. Sau khi đó Quân A sẽ cho dây ngòi vào rồi dùng giấy nhò kín lỗ rỗng ở giữa thân pháo lại. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày K và Quân A sản xuất được 33 quả pháo thành phẩm rồi Quân A đi ra ngoài mua com còn K ở lại phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường Ái Quốc kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại phòng trọ của K, thu giữ vật chứng gồm: 33 vật hình trụ tròn được cuốn từ giấy phần đầu có dây ngòi được gắn vào giữa thân trụ tròn; 01 kéo bằng kim loại phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ hồng; 01 ống kim loại hình trụ tròn, rỗng giữa, đường kính trụ tròn khoảng 1,5cm, dài khoảng 28cm; 02 đũa tre, mỗi đũa dài khoảng 22cm, thân đũa đường kính khoảng 0,5cm; 01 thìa nhựa dài khoảng 12cm, phần miệng thìa rộng khoảng 3,5cm; 07 hộp keo 502 trong đó 06 hộp đã qua sử dụng; 01 hộp còn mới; 01 đoạn dây dẫn dài khoảng 7m màu hồng – trắng, đường kính thân dày 2mm; 02 vật hình trụ tròn được cuốn từ giấy rỗng giữa; 01 tập giấy kẻ ngang đã qua sử dụng; 09 tờ giấy màu đỏ; 01 lượng bột màu đen đựng trong 01 tờ giấy ô li, quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị P

Tại Kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 27-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 33 vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy nhiều lớp, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 16cm, đường kính 6cm; vật nhỏ nhất cao 13,5cm, đường kính 5,5cm. Hai đầu các vật được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn. Tất cả đều là pháo nỏ. Tổng khối lượng là 9,176kg. Đoạn dây dẫn dài 7m được cuốn bằng 02 lớp sợi vải. Bên trong chứa chất bột màu đen, chất bột màu đen này là thuốc pháo. Đoạn dây gửi giám định có tác dụng dẫn cháy. Khối lượng 35g. Chất bột màu đen gửi giám định là thuốc pháo, khối lượng 03g.

Tại cáo trạng số 22/CT - VKSTPHD ngày 25-01-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vương Minh K về tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- VKSND thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vương Minh K về tội "Sản xuất hàng cấm". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Vương Minh K từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm

giữ, ngày 26/12/2023. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa đỏ, hồng; 01 ống kim loại hình trụ tròn, rỗng giữa, đường kính khoảng 1,5cm, dài 28 cm; 02 đũa tre, mỗi chiếc dài khoảng 22 cm, đường kính khoảng 0,5cm; 01 thìa nhựa dài khoảng 12cm, phần miệng thìa rộng khoảng 3,5 cm; 07 hộp keo 502, trong đó có 06 hộp đã qua sử dụng, 01 hộp mới; 02 vật hình trụ, được quấn từ giấy rỗng giữa; 01 tập giấy kẻ đã qua sử dụng; 09 tờ giấy đỏ; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị P vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ như nội dung vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2023, tại phòng trọ thuê của bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1953 ở khu dân cư Tiên Đạt, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương Vương Minh K thực hiện các công đoạn để sản xuất được 33 quả pháo nổ thì bị phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường Ái Quốc thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 9,176 kg pháo nổ, 35 gam dây dẫn cháy, 03 gam thuốc pháo nổ và một số công cụ, nguyên liệu sử dụng để sản xuất pháo nổ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền quản lý kinh doanh một số loại hàng hóa Nhà nước cấm. Hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất nổ và thuốc pháo đã bị pháp luật cấm. Trong những năm qua các ngành, các cấp chính quyền đã có nhiều biện pháp để tuyên truyền, giáo dục đến nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng không tuân thủ đã tự sản xuất pháo nổ để đốt trong dịp Tết nguyên đán năm 2024. Nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết để ngăn chặn các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển buôn bán pháo nổ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo có hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ với khối lượng 9,176 kg mục đích để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất

hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn đúng.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản có giá trị, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định sản xuất thuốc pháo không nhằm mục đích bán kiếm lời, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 30 vật hình trụ tròn cuốn bằng giấy nhiều lớp tất cả đều là pháo nổ khối lượng 8,428 kg, 668cm dây dẫn được cuốn bằng 02 lớp sợi vải bên trong chứa chất bột màu đen khối lượng 33 g là thuốc pháo, 01 thùng bìa cát tông niêm phong pháo nổ hoàn lại sau giám định, ngày 15/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định. Đối với 01 kéo bằng kim loại phần tay cầm bằng nhựa đỏ, hồng; 01 ống kim loại hình trụ tròn, rỗng giữa, đường kính 1,5cm, dài 28cm; 02 đũa tre mỗi chiếc dài khoảng 22 cm, đường kính khoảng 0,4cm; 01 thìa nhựa dài khoảng 12 cm, phần miệng rộng khoảng 3,5 cm; 07 hộp keo 502 trong đó có 06 hộp đã qua sử dụng, 01 hộp mới; 02 vật hình trụ tròn được cuốn từ giấy rỗng giữa; 01 tập giấy kẻ ngang đã qua sử dụng; 09 tờ giấy đỏ. Đây là các công cụ, phương tiện để bị cáo sản xuất pháo nổ cần tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động của K sử dụng để liên lạc với Quân A, K đã làm rơi nên không thu giữ được nên không xét và giải quyết.

[8] Trong vụ án này, không làm rõ được người tên Quân A, bà Nguyễn Thị P khi cho bị cáo thuê phòng trọ không biết bị cáo sử dụng để sản xuất pháo nổ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 38 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vương Minh K phạm tội "Sản xuất hàng cấm". Xử phạt bị cáo Vương Minh K 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kéo bằng kim loại phần tay cầm bằng nhựa đỏ, hồng; 01 ống kim loại hình trụ tròn, rỗng giữa, đường kính 1,5cm, dài 28cm; 02 đĩa tre mỗi chiếc dài khoảng 22 cm, đường kính khoảng 0,4cm; 01 thìa nhựa dài khoảng 12 cm, phần miệng rộng khoảng 3,5 cm; 07 hộp keo 502 trong đó có 06 hộp đã qua sử dụng, 01 hộp mới; 02 vật hình trụ tròn được cuốn từ giấy rỗng giữa; 01 tập giấy kẻ ngang đã qua sử dụng; 09 tờ giấy đỏ (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố ngày 31 tháng 01 năm 2024*).

3. Về án phí: Bị cáo Vương Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú

